

Số: 04/2021/QĐST - HNGĐ

Bảo Thắng, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 22 tháng 11 năm 2021, về việc các bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình "Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn" giữa người yêu cầu:

Anh Nguyễn Xuân T – Sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, thị trấn N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Và chị Nguyễn Diệu L – Sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, thị trấn N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội hoặc trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước, cơ quan tổ chức, các cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo. Nội dung thỏa thuận của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Diệu L.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Diệu L đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Diệu L trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Bảo A - Sinh ngày: 12/02/2021 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Xuân T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Nguyễn Bảo A số tiền là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu An đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Diệu L không phải chịu lệ phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Các bên đương sự có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- UBND TT NT P;
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Liên